

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /CTTBI-TTHT

Thái Bình, ngày tháng năm

V/v cung cấp thông tin thực hiện pháp
luật thuế và hóa đơn điện tử.

Kính gửi:

- Người nộp thuế trên địa bàn tỉnh Thái Bình;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Thái Bình;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Báo Thái Bình.

Ngành Thuế tỉnh Thái Bình trân trọng cảm ơn Cộng đồng doanh nghiệp các tổ chức, cá nhân - Người nộp thuế trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

Để Người nộp thuế trên địa bàn tỉnh Thái Bình thực hiện tốt chính sách thuế và quy định về hóa đơn điện tử, Cục Thuế tỉnh Thái Bình cung cấp một số thông tin cụ thể như sau:

1. Về thời hạn gia hạn nộp thuế năm 2023 theo Nghị định số 12/2023/NĐ-CP

a. Đối với các khoản thuế sắp hết thời hạn gia hạn nộp

- Đối với thuế GTGT (trừ thuế GTGT ở khâu nhập khẩu): Thời hạn nộp thuế GTGT của kỳ tính thuế quý II năm 2023 chậm nhất là ngày **31/12/2023**.

- Đối với thuế GTGT, thuế TNCN của hộ, cá nhân kinh doanh: Thời hạn nộp thuế GTGT, thuế TNCN đối với số tiền thuế phải nộp phát sinh năm 2023 của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh hoạt động trong các ngành kinh tế, lĩnh vực được gia hạn chậm nhất là ngày **30/12/2023**.

Ngành Thuế đề nghị người nộp thuế thu xếp nguồn lực tài chính thực hiện nộp kịp thời vào ngân sách nhà nước đúng thời gian quy định.

b. Đối với các khoản thuế đã hết thời gian gia hạn (*thuế GTGT các kỳ tính thuế từ tháng 3 đến tháng 8 năm 2023, kỳ tính thuế quý I năm 2023; thuế TNDN tạm nộp quý I, quý II năm 2023; tiền thuê đất của kỳ thứ nhất năm 2023*): Nếu người nộp thuế chưa nộp đúng hạn thì khẩn trương nộp vào ngân sách nhà nước. Trường hợp người nộp thuế chậm nộp, nợ thuế quá hạn, cơ quan Thuế sẽ tính tiền chậm nộp, thực hiện các biện pháp cưỡng chế nợ thuế theo quy định.

2. Về thời hạn giảm thuế suất thuế GTGT từ 10% xuống 8% theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP

Đối với hàng hóa, dịch vụ được giảm thuế GTGT quy định tại Nghị định số 44/2023/NĐ-CP thì áp dụng thuế suất thuế GTGT đảm bảo đúng theo quy định đến hết ngày **31/12/2023**.

3. Về đăng ký và hồ sơ giảm trừ gia cảnh năm 2023 đối với cá nhân nộp thuế TNCN từ tiền lương, tiền công

Người nộp thuế chỉ phải đăng ký và nộp hồ sơ chứng minh cho mỗi người phụ thuộc một lần trong suốt thời gian được tính giảm trừ gia cảnh. Trong thời gian tính giảm trừ gia cảnh, người nộp thuế có thay đổi (tăng/giảm) về người phụ thuộc thì trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày phát sinh thông tin thay đổi phải thông báo cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp (*đối với người nộp thuế đăng ký thuế trực tiếp với cơ quan thuế*) hoặc thông báo cho tổ chức, cá nhân chi trả thu nhập (*trường hợp cá nhân có ủy quyền cho tổ chức, cá nhân*

chi trả thu nhập thực hiện thay đổi thông tin đăng ký thuế); tổ chức, cá nhân chi trả thu nhập có trách nhiệm thông báo cho cơ quan quản lý thuế trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được ủy quyền của cá nhân. Trường hợp người nộp thuế thay đổi nơi làm việc thì thực hiện đăng ký và nộp hồ sơ chứng minh người phụ thuộc như trường hợp đăng ký người phụ thuộc lần đầu.

- Trường hợp người nộp thuế chưa tính giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc trong năm tính thuế thì được tính giảm trừ cho người phụ thuộc kể từ tháng phát sinh nghĩa vụ nuôi dưỡng khi người nộp thuế thực hiện quyết toán thuế và có đăng ký giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc. Riêng đối với trường hợp các cá nhân khác không nơi nương tựa mà người nộp thuế đang phải trực tiếp nuôi dưỡng theo quy định (anh ruột, chị ruột, em ruột, ông nội, bà nội, ông ngoại, bà ngoại, cô ruột, dì ruột, cậu ruột, chú ruột, bác ruột, cháu ruột ...) thời hạn đăng ký giảm trừ gia cảnh chậm nhất là ngày **31/12/2023**, quá thời hạn nêu trên thì không được tính giảm trừ gia cảnh cho năm 2023.

- Hồ sơ chứng minh người phụ thuộc để đăng ký giảm trừ gia cảnh được thực hiện theo Thông tư 79/2022/TT-BTC (sửa đổi điểm g khoản 1 Điều 9 Thông tư 111/2013/TT-BTC).

4. Về hóa đơn điện tử

a. Đối với ký hiệu hóa đơn điện tử năm 2024

Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 4 Thông tư 78/2021/TT-BTC: *“Ký hiệu hóa đơn điện tử là nhóm 6 ký tự gồm cả chữ viết và chữ số thể hiện ký hiệu hóa đơn điện tử để phản ánh các thông tin về loại hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế hoặc hóa đơn điện tử không mã, năm lập hóa đơn, loại hóa đơn điện tử được sử dụng. Sáu (06) ký tự này được quy định như sau:*

- ...

- *Hai ký tự tiếp theo là hai (02) chữ số Ả rập thể hiện năm lập hóa đơn điện tử được xác định theo 2 chữ số cuối của năm dương lịch. Ví dụ: Năm lập hóa đơn điện tử là năm 2022 thì thể hiện là số 22; năm lập hóa đơn điện tử là năm 2023 thì thể hiện là số 23;*

...”

Như vậy hóa đơn có ngày lập bắt đầu từ 01/01/2024 thì sử dụng ký hiệu năm lập hóa đơn là 24 và có số hóa đơn được bắt đầu từ 1 hoặc 00000001.

b. Thực hiện hóa đơn điện tử đối với các doanh nghiệp kinh doanh xăng, dầu

Các Doanh nghiệp kinh doanh xăng, dầu phải thực hiện phát hành hóa đơn điện tử theo từng lần bán hàng theo quy định tại Nghị định số 123/2020/NĐ-CP; hoàn thành trong tháng 12 năm 2023.

Cục Thuế tỉnh Thái Bình thông tin để Người nộp thuế trên địa bàn tỉnh Thái Bình biết và thực hiện. Đề nghị Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh; Báo Thái Bình; Đài Phát thanh và truyền hình tỉnh Thái Bình phối hợp tuyên truyền nội dung này; Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh. Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND huyện, thành phố;
- Các Sở, Ban, Ngành thuộc tỉnh Thái Bình;
- Lãnh đạo Cục Thuế;
- Các phòng; Chi cục Thuế;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Hà Nhật Quang